

Số: 1980 /TCT-KK

V/v: nộp báo cáo tài chính theo
Thông tư số 133/2016/TT-BTC.

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2018.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 921/CT-KK ngày 04/4/2018 của Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk đề nghị hướng dẫn về việc nộp báo cáo tài chính (BCTC) theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ các quy định tại:

- Điểm b khoản 3 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 hướng dẫn hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp:

“b) Hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

b.1) Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo mẫu số 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này.

b.2) Báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.

b.3) Một hoặc một số phụ lục kèm theo tờ khai ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC và Thông tư này (tùy theo thực tế phát sinh của người nộp thuế) (...)"

- Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn đối tượng áp dụng:

“Thông tư này áp dụng đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa (bao gồm cả doanh nghiệp siêu nhỏ) thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trừ doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ, công ty đại chúng theo quy định của pháp luật về chứng khoán, các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định tại Luật Hợp tác xã.”

- Điều 93 Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn hiệu lực thi hành:

“Thông tư này có hiệu lực áp dụng cho năm tài chính bắt đầu hoặc sau ngày 1/1/2017. Những quy định trái với Thông tư này đều bãi bỏ. Thông tư này thay thế các nội dung áp dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Quyết định số 48/2006/QĐ-BTC ngày 14/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 138/2011/TT-BTC ngày 4/10/2011 của Bộ Tài chính.”

- Điều 80 Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn trách nhiệm, thời hạn lập và gửi báo cáo tài chính:

“...Các doanh nghiệp nộp báo cáo tài chính năm cho cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan Thống kê....”

Điểm 1.2 Công văn số 4289/TCT-KK ngày 20/9/2017 sửa đổi gạch đầu dòng thứ 5, điểm 2.4.1, mục I, phần II về việc tiếp nhận HSKT điện tử:

“...Sau khi NNT thực hiện điều chỉnh HSKT và gửi lại CQT thì ngày ghi nhận nghĩa vụ nộp HSKT của NNT là ngày trên Thông báo bước 1 lần đầu của HSKT điện tử tương ứng”.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, người nộp thuế là doanh nghiệp nhỏ và vừa (bao gồm cả doanh nghiệp siêu nhỏ) thuộc đối tượng áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính phải lập và gửi báo cáo tài chính đến các cơ quan quản lý (cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan Thống kê) theo mẫu biểu và hướng dẫn tại Thông tư số 133/2016/TT-BTC từ năm tài chính bắt đầu hoặc sau ngày 01/01/2017. Trường hợp, các doanh nghiệp này đã nộp báo cáo tài chính theo mẫu biểu báo cáo tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 48/2006/QĐ-BTC thì cơ quan thuế hướng dẫn doanh nghiệp gửi lại báo cáo tài chính theo mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC.

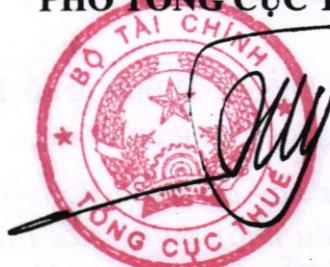
Cơ quan thuế căn cứ ngày tại Thông báo bước 1 lần đầu của báo cáo tài chính theo Quyết định 48/2006/QĐ-BTC (là ngày ghi nhận người nộp thuế đã hoàn thành nghĩa vụ nộp báo cáo tài chính) để xử phạt vi phạm hành chính về chậm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế các tinh/TP trực thuộc TU;
- Các Vụ: CS, PC, CNTT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu VT, KK (2b).

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đại Trí